TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 78/2023/QĐST-HNGĐ	*TY, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa:

Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Chị Đặng Thúy L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân C và chị Đặng Thúy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân C và chị Đặng Thúy L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 16-3-2022 cho chị Đặng Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Xuân C cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8 năm 2023.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ ngày chị Đặng Thúy L có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Xuân C chưa trả đủ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân C nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2022/0000458 ngày 07-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- THADS huyện TY;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Duy